

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

# Cao su chắn bùn trước 61103-357-000 HONDA SH 300

Mã sản phẩm 61103357000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB650R, CBR650R

Phụ tùng xe máy mã 61103357000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB650R, CBR650R. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-chan-bun-truoc-61103-357-000-honda-sh-300--61103357000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cao su chắn bùn trước 61103-357-000  
HONDA SH 300



|             |                                                                                                                       |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| SKU         | 61103357000                                                                                                           |
| Thương hiệu | HONDA                                                                                                                 |
| Dòng xe     | CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB650R, CBR650R                                                                      |
| Năm         | CB150R: 2022   CB250 NIGHTHAWK   CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026   CB650R: 2021   CBR650R: 2019 |
| ĐVT         | Cái                                                                                                                   |
| Giá lẻ      | 60.192đ                                                                                                               |



Quét xem trang online

## Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua [panel.dov.vn](https://panel.dov.vn).

| Cấp                | Điều kiện                       | Giá bán | Chiết khấu |
|--------------------|---------------------------------|---------|------------|
| C01 — Đại lý cấp 1 | Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng | 42,994đ | -28.6%     |
| C02 — Đại lý cấp 2 | Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng  | 45,428đ | -24.5%     |
| C03 — Đại lý cấp 3 | Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng  | 47,861đ | -20.5%     |
| C04 — Đại lý cấp 4 | Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng   | 50,700đ | -15.8%     |
| Giá lẻ             | Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ    | 60,192đ | —          |

## Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 61103357000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐẦU ĐÈN PHA HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 3  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-dau-den-pha-honda-cb300r--EPCDOV0001143>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA (CB650RA) HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 3  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-cb650ra-honda-cb650r-2021--EPCDOV0004984>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA (CB650RA) HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 ·

- CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 3  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-cb650ra-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004324>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA HONDA CB150R (2022)** — HONDA · CB150R · 2022 · CATALOGUE CB150R (2022) · chi tiết số 3  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004782>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 3  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003250>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA HONDA CBR150R (2021)** — HONDA · CB300R · 2021 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 2  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003310>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE ĐÈN TUẦN TRA HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 16  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-den-tuan-tra-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003735>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE KÍNH CHẮN GIÓ HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 1  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-kinh-chan-gio-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003741>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F-1 HEADLIGHT CB1000R 2023** — HONDA · CB1000R · 2023 · CATALOGUE CB1000R (2023) · chi tiết số 4  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-headlight-cb1000r-2023--EPCNND0V0000181>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F-1 HEADLIGHT(CB650RA) CB650RAM CB650RAN CB650RAP CBR650RAM CBR650RAN CBR650RAP) 2023** — HONDA · CB650RAM CB650RAN CB650RAP CBR650RAM CBR650RAN CBR650RAP) 2023 · 2023 · CATALOGUE CB650R (2023) · chi tiết số 3  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-headlightcb650ra-cb650ram-cb650ran-cb650rap-cbr650ram-cbr650ran-cbr650rap-2023--EPCNND0V0000608>

Phụ tùng liên quan

| Tên phụ tùng                                            | Mã SKU        | Giá lẻ     |
|---------------------------------------------------------|---------------|------------|
| Chắn bùn B trước 61200-K2T-V30 HONDA LEAD 125           | 61200K2TV30   | 295.469đ   |
| Chắn bùn trước *NH303M* 61100-K0Z-900ZP HONDA           | 61100K0Z900ZP | 5.122.302đ |
| Chắn bùn A trước*R368C* 61100-K2T-V30ZA HONDA LEAD 125  | 61100K2TV30ZA | 295.469đ   |
| Chắn bùn A trước*PB421M* 61100-K2T-V30ZB HONDA LEAD 125 | 61100K2TV30ZB | 295.469đ   |
| Chắn bùn A trước*NHD01P* 61100-K2T-V30ZH HONDA LEAD 125 | 61100K2TV30ZH | 295.469đ   |

Xác minh chính hãng

**Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng:** Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 61103357000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

**Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT:** Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

**Nội dung hóa đơn:** Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 61103357000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này  
**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cao su chèn bunn trước 61103-357-000 HONDA SH 300 (61103357000) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-chan-bun-truoc-61103-357-000-honda-sh-300--61103357000>

**MLA (9th ed.):**

"Cao su chèn bunn trước 61103-357-000 HONDA SH 300 (61103357000) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-chan-bun-truoc-61103-357-000-honda-sh-300--61103357000>. Truy cập 06/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cao su chèn bunn trước 61103-357-000 HONDA SH 300 (61103357000) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-chan-bun-truoc-61103-357-000-honda-sh-300--61103357000>.

**Tài liệu này**

Cao su chèn bunn trước 61103-357-000 HONDA SH 300 (61103357000) — Thông số kỹ thuật PDF

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.